TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN C** **TỈNH BẮC NINH** **----------** Bản án số: 75/2017/HSST Ngày 24/11/2017	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

NHÂN DANH

N- ỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN C

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông L- ơng Minh Ph- ơng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Xuân Quốc

Bà Nguyễn Thị Châm

- Th- ký phiên toà: Ông Trịnh Đình Giáp - Th- ký Toà án nhân dân huyện C.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Hoàn – Kiểm sát viên

Ngày 24/11/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện C, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 72/2017/HSST ngày 27 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Lê Quang C– SN: 1990

Trú tại: X – Y - C - Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12

Con ông Lê Văn H và con bà Bùi Thị B

Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2017.

Tiền án, tiền sự: Không

Nhân thân: + Ngày 15/06/2017, bị cơ quan C sát điều tra Công an thị xã P, tỉnh P khởi tố về tội "Làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức", quy định tại Điều 267 Bộ luật hình sự.

+ Tại bản án số 88/2017/HSST ngày 23/11/2017, bị TAND huyện GB, tỉnh Bắc Ninh xử phạt 8 năm 6 tháng tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Bị cáo bị tạm giam trong vụ án khác. (có mặt tại phiên toà).

***Ng- ời bị hại:** Anh Nguyễn Đức H– SN 1975

Trú tại: L – AT – C – Bắc Ninh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án đ- ợc tóm tắt nh- sau:

Do không có tiền chi tiêu cá nhân nên C đã nảy sinh ý định sử dụng giấy đăng ký và giấy đăng kiểm xe ô tô do C thuê người làm giả từ trước để đi lừa

người khác lấy tiền. Vì có mối quan hệ quen biết từ trước với anh Nguyễn Đức Hnên C biết anh Hcó nhu cầu mua xe ô tô cũ. Vì vậy ngày 07/02/2017, C đã chủ động gọi điện cho anh Hnói là mình có xe ô tô INOVA BKS 99A – 106.60 muốn bán. Anh Hhẹn C mang xe đến để anh Hkiểm tra xe sau đó sẽ thống nhất. Đến khoảng 14 giờ ngày 08/02/2017, C thuê xe taxi của một người không quen biết ở bến xe thị trấn Th đi đến nhà anh H. C đi vào nhà anh Hchờ khoảng 15 phút thì anh Hcùng anh Nguyễn Hữu Phòng là người cùng thôn anh Hđi chơi về. Khi đó C nói: Em có chiếc xe INOVA màu bạc BKS 106.60 cần bán với giá là 320.000.000đ. Anh Hhỏi C xe ô tô đâu, thì C đã nói dối là hôm nay xe của C không có ở nhà và C chỉ đem theo giấy tờ xe. Đồng thời C đưa cho anh Hxem 01 giấy đăng ký xe ô tô INOVA màu bạc BKS 99A - 106.60 mang tên Lê Quang C do phòng CSGT Công an tỉnh Bắc Ninh cấp ngày 18/11/2015; 01 giấy chứng nhận kiểm định xe ô tô INOVA màu bạc BKS 99A - 106.60 do Công ty TNHH kỹ thương Đông Đô trung tâm đăng kiểm xe cơ G 99 – 04D cấp ngày 16/11/2016; 01 sổ hộ khẩu phô tô công chứng mang tên chủ hộ là Lê Quang C; 01 chứng minh nhân dân phô tô mang tên Lê Quang C. Toàn bộ giấy tờ đăng ký và đăng kiểm đều có đóng dấu đỏ.

Sau khi xem toàn bộ giấy tờ C đưa, do tin tưởng C là chỗ quen biết từ trước, đồng thời anh Hthấy giấy đăng ký và đăng kiểm có dấu tròn đỏ của cơ quan nhà nước có thẩm quyền nên anh Hnghĩ rằng đó là giấy tờ hợp pháp và chiếc xe ô tô INOVA màu bạc BKS 99A - 106.60 là thuộc quyền sở hữu của C thật. Khi đó C cũng nói với anh Hnếu đồng ý thoả thuận mua thì C sẽ đưa lại toàn bộ số giấy tờ đó cho anh Hđể làm tin và anh Hđặt cọc tiền trước cho C là 30.000.000đ. C hẹn anh Hđến ngày hôm sau (tức ngày 09/02/2017) C sẽ giao xe cho anh Hvà khi đó anh Hsẽ trả hết tiền cho C. Anh Hnhất trí cầm toàn bộ số giấy tờ mà C đưa sau đó làm hợp đồng đặt cọc tiền để mua xe có sự chứng kiến của anh Phòng. Sau khi hai bên ký xong hợp đồng, anh Hđã đưa cho C 30.000.000đ ngay tại nhà của mình.

Sau khi dùng giấy đăng ký và đăng kiểm giả của xe INOVA màu bạc BKS 99A - 106.60 để lừa anh H30.000.000đ, C đi bộ ra xe taxi để đi đến thị trấn Th dùng số tiền đó chi tiêu cá nhân hết. Sau khi thấy C không giao xe, anh Hđã nhiều lần gọi điện yêu cầu C hoàn trả lại cho anh số tiền đặt cọc là 30.000.000đ nhưng C đã không trả lại được. Do đó đến ngày 02/06/2017, anh Hđã có đơn tố cáo hành vi lừa đảo của C.

Ngày 12/6/2017, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Cđã ra quyết định trưng cầu giám định đến phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh để giám định chữ ký, mẫu tên, mẫu dấu cơ quan đối với giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và đăng kiểm xe ô tô INOVA BKS 99A – 106.60 mang tên Lê Quang C. Tại kết luận số: 71/GĐ – PC54 ngày 14/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Ninh đã kết luận: Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và đăng kiểm xe ô tô INOVA BKS 99A – 106.60 mang tên Lê Quang C là giả, được tạo bằng phương pháp in phun màu.

Về nguồn gốc số giấy tờ giả mà C sử dụng để lừa anh Hvào ngày 08/02/2017, C xác định do C đã nhiều lần thuê xe ô tô INOVA, BKS 99A – 106.60 của ông Vũ Đình G ở thị trấn GB, huyện GB. Khi thuê xe, ông G đều đưa cho C

giấy đăng ký và đăng kiểm của xe phô tô công chứng. Khi đó C đã có ý định sẽ làm giả giấy tờ xe của ông G nên C đã dùng điện thoại của mình chụp lại toàn bộ giấy tờ xe đó. Đến tháng 12/2016, C đã liên hệ với Lương Văn T sinh năm 1993 ở số 106 ngõ 68 đường Phú Diễn, phường phú Diễn, Bắc Từ Liêm, Hà Nội và đặt vấn đề với T làm giả cho C 02 bộ giấy tờ đăng ký và đăng kiểm xe ô tô INOVA BKS 99A – 1o6. 60 mang tên Lê Quang C với giá 8.000.000đ/01 bộ giấy tờ. T đã nhất trí và gọi điện cho Nguyễn Văn B sinh năm 1989 ở số nhà 5 ngõ 24 phố TP, phường TK, quận Q, thành phố Hà Nội để cùng làm giả giấy tờ theo yêu cầu của C. Sau khi làm xong giấy tờ giả, B và T đã chuyển cho C. Đối với hành vi làm giả giấy tờ của C, T, B đã bị Công an thị xã P, tỉnh P khởi ra quyết định khởi tố vụ án, khởi tố bị can nên Công an huyện C không xem xét xử lý trong vụ án này.

Quá trình điều tra, cơ quan C sát điều tra Công an huyện Ctiếp tục nhận được đơn của anh Nguyễn Văn L ở thôn M, thị trấn Th, huyện Ctố cáo Lê Quang C về hành vi lừa đảo anh Luận số tiền 300.000.000đ. Quá trình xác minh xác định: Khoảng 9 giờ 30 phút ngày 09/02/2017, C đến nhà ông Vũ Đình G sinh năm 1963 ở thị trấn GB, huyện GB để thuê chiếc xe ô tô INOVA BKS 99A – 106.60. Đến gần 19 giờ cùng ngày, C đã đem chiếc xe ô tô trên cùng với bộ giấy tờ giả gồm: Đăng ký xe ô tô, đăng kiểm xe ô tô BKS 99A – 106.60 đứng tên Lê Quang C đến bán xe cho anh Luận với giá 300.000.000đ. Xét thấy hành vi của C đối với anh Luận liên quan đến vụ án mà C bị cơ quan C sát điều tra Công an huyện GB khởi tố về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" đối với chiếc xe ô tô mà C lừa đảo ông Vũ Đình G nên cơ quan C sát điều tra Công an huyện Cđã chuyển phần tài liệu liên quan của anh Nguyễn Văn Luận đến cơ quan C sát điều tra Công an huyện GB để giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản cáo trạng số 74/CTr - VKS ngày 26/10/2017 của VKSND huyện C, đã truy tố Lê Quang Cvề tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản" theo khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội nh- cáo trạng đã truy tố.

Ng- ời bị hại là anh Nguyễn Đức Hvắng mặt tại phiên tòa nh- ng cũng xác định Cđã có hành vi lừa đảo chiếm đoạt của anh 30.000.000đ nh- cáo trạng đã truy tố. Nay bị cáo vẫn ch- a bồi th- ờng cho anh, anh đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và buộc bị cáo phải bồi th- ờng cho anh số tiền 30.000.000đ.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Lê Quang Cphạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản";

Áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Quang Ctừ 24 đến 30 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Lê Quang Cphải bồi th- ờng cho anh Nguyễn Đức H30.000.000đ.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99A – 106.60 số 010052 mang tên Lê Quang C, địa chỉ: Y, C, Bắc Ninh, cấp ngày 18/11/2015 và 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 99A – 106.60 cấp ngày 16/11/2016.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Bn th- ờng vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Quang Cphải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự có giá ngạch.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà, không tranh luận gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã đ- ợc thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy nh- sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, ng- ời bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, ng- ời tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Lê Quang Cđã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của VKSND huyện C, lời khai của ng- ời bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Lợi dụng mối quan hệ quen biết từ trước với anh Nguyễn Đức H, nên ngày 08/02/2017, tại nhà của anh H, Lê Quang C đã dùng thủ đoạn sử dụng giấy đăng ký và đăng kiểm của xe ô tô nhãn hiệu INOVA BKS 99A – 106.60 do C thuê người làm giả từ trước đứng tên Lê Quang C để bán xe cho anh H. Khi thoả thuận mua bán anh Hyêu cầu C mang xe đến để kiểm tra. Nhưng C tiếp tục nói dối anh Hlà ngày hôm nay xe C không để ở nhà. Thấy giấy tờ C đưa có dấu đỏ của cơ quan có thẩm quyền nên anh Htin rằng chiếc xe ô tô có đặc điểm như trong giấy đăng ký và đăng kiểm là xe của C nên anh Hđã đồng ý mua chiếc xe ô tô đó với giá 320.000.000đ và đưa tiền đặt cọc trước cho C là 30.000.000đ. Sau khi chiếm đoạt đ- ợc số tiền 30.000.000đ của anh Hoạt, Cđã ăn tiêu hết.

Do đó, bị cáo đã phạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản", tội phạm và hình phạt đ- ợc quy định tại khoản 1 Điều 139 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của ng- ời khác được pháp luật bảo vệ. Tính nguy hiểm trong hành vi phạm tội thể hiện ở chỗ chỉ vì muốn có tiền ăn tiêu mà bị cáo đã làm giả giấy đăng ký và đăng kiểm của cơ quan có thẩm quyền đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu INOVA BKS 99A – 106.60, sau đó dùng giấy tờ giả đó để lừa bán xe

cho ng- ời khác để chiếm đoạt tài sản với giá trị 30.000.000đ. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm, gây mất trật tự xã hội, gây dư luận xấu trong quần chúng nhân dân. Ngoài hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản trong vụ án này, bị cáo còn bị Cơ quan điều tra thị xã Q khởi tố về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức và bị TAND huyện Kđ- a ra xét xử về hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Điều đó thể hiện bị cáo là đối t- ợng có nhân thân xấu, coi th- ờng pháp luật. Do vậy, phải có hình phạt tương xứng đối với bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, tại cơ quan điều tra cũng nh- tại phiên toà bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; ng- ời bị hại là anh Nguyễn Đức Hxin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nên khi l- ợng hình cần áp dụng điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có các đối t- ợng là L- ơng Văn Chiện và Nguyễn Văn B là những đối t- ợng đã giúp bị cáo làm giả giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô và đăng kiểm xe ô tô INOVA, BKS 99A – 106.60. Chiện và B không biết việc bị cáo làm giả để đi lừa đảo chiếm đoạt tài sản của anh Hoạt. Hiện Chiện và B đang bị công an thị xã Qkhởi tố điều tra về hành vi làm giả con dấu, tài liệu của cơ quan, tổ chức nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý trong vụ án này là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Ng- ời bị hại là anh Nguyễn Đức Hyêu cầu bị cáo phải bồi th- ờng cho anh 30.000.000đ mà bị cáo đã chiếm đoạt. Xét yêu cầu của anh Hlà có cơ sở nên cần chấp nhận.

Về vật chứng của vụ án: 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99A – 106.60 số 010052 mang tên Lê Quang C, địa chỉ: Y, C, Bắc Ninh, cấp ngày 18/11/2015 và 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 99A – 106.60 cấp ngày 16/11/2016 là giấy tờ giả bị cáo dùng để lừa đảo chiếm đoạt tài sản nên cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

<u>Tuyên bố</u>: Bị cáo Lê Quang Cphạm tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

Áp dụng khoản 1 Điều 139, điểm p khoản 1 và khoản 2 Điều 46, Điều 33 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Quang C24 (Hai bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Áp dụng Điều 42 Bộ luật hình sự, Điều 584, 585, 589 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Lê Quang Cphải bồi th- ờng cho anh Nguyễn Đức H30.000.000đ.

Kể từ khi bản án có hiệu lực pháp luật, khi ng- ời đ- ợc thi hành án có đơn yêu cầu mà ng- ời phải thi hành án ch- a thi hành án, thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo mức lãi suất quy định theo khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự t- ơng ứng với số tiền và thời gian ch- a thi hành án.

Tr- ờng hợp bản án, quyết định đ- ợc thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì ng- ời đ- ợc thi hành án dân sự, ng- ời phải Thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị c- ỡng chế thi hành án theo quy định tại các Đ6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án đ- ợc quy định tại Đ30 Luật Thi hành dân sự.

Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 01 giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô BKS 99A – 106.60 số 010052 mang tên Lê Quang C, địa chỉ: Y, C, Bắc Ninh, cấp ngày 18/11/2015 và 01 giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 99A – 106.60 cấp ngày 16/11/2016.

Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Bn th- ờng vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Quang Cphải chịu 200.000đ án phí HSST và 1.500.000đ án phí dân sự có giá ngạch.

Án xử công khai sơ thẩm báo cho bị cáo đ- ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Ng- ời bị hại đ- ợc quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận đ- ợc tống đạt bản án./.

Nơi nhận

- VKSND huyện C,
- THA huyện C (khi án có hiệu lực),
- TAND tỉnh Bắc Ninh (Phòng GĐKT),
- Những ng- ời tham gia tố tụng,
- UBND xã nơi bị cáo c- trú,
- L- u hồ sơ án văn.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

L- ơng Minh Ph- ơng